

Số: 01/NQ- PSD-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÂN PHỐI TỔNG HỢP DẦU KHÍ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÂN PHỐI TỔNG HỢP DẦU KHÍ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí ngày 23 tháng 04 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2018.

Điều 2: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, Báo kiểm kiểm toán năm 2018.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) năm 2018:

Doanh thu	:	5,540,259,533,570 đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	85,681,392,845 đồng
Lợi nhuận sau thuế	:	69,617,572,830 đồng

2. Kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) năm 2018:

Doanh thu	:	5,637,009,080,798 đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	79,849,567,888 đồng
Lợi nhuận sau thuế	:	63,785,747,873 đồng

- Thông qua toàn bộ báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí do Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam kiểm toán.

Điều 3: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, cụ thể như sau:

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Doanh thu hợp nhất	5,637,009,080,798
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	79,849,567,888
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	16,063,820,015
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	63,785,747,873
5	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	69,617,572,830
6	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ dùng để phân phối lợi nhuận	69,617,572,830
7	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,392,351,456

- **Chia cổ tức năm 2018:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 35 % trên tổng số vốn điều lệ 255.793.160.000 đồng, trong đó đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền cho các cổ đông với tỷ lệ 15% vào ngày 27/2/2019. Tỷ lệ 20% còn lại, HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cụ thể như sau:

1	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí
2	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá cổ phiếu	:	10,000 đồng/cổ phiếu
4	Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành	:	25.579.316 cổ phiếu
5	Số lượng cổ phiếu lưu hành	:	25.516.616 cổ phiếu
6	Số lượng cổ phiếu quỹ	:	62.700 cổ phiếu
7	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	:	5.103.323
8	Giá trị phát hành theo mệnh giá:	:	51.033.232.000
9	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng cổ phiếu
10	Phương thức phát hành	:	Cổ phiếu phát hành sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
11	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	20% (100:20) Có nghĩa mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phần thì nhận được 01 quyền. Cứ 100 quyền thì được nhận 20 cổ phần mới, Số cổ phần nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông A sở hữu 373

		cổ phần, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu là 100: 20, khi đó số lượng cổ phiếu ông A nhận được là $(373/100) \times 20 = 74,60$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ được 74 cổ phiếu. Phần dư 0,60 cổ phiếu sẽ hủy bỏ.
12	Nguồn vốn hợp pháp để phát hành	: Từ nguồn lợi nhuận giữ lại chưa phân phối (20%) theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
13	Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)	: Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ.
14	Thời gian thực hiện dự kiến	: Quý III/2019 Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và sau khi UBCKNN thông báo nhận được đầy đủ tài liệu Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.
15	Niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm	: Thông qua việc đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam số lượng cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án đã nêu trên ngay sau khi Công ty thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
16	Ủy quyền HĐQT	: Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu. Thực hiện các thủ tục niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam. Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PSD theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở kế hoạch và Đầu tư TPHCM sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.

- Kế hoạch kinh doanh năm 2019 :

Doanh thu	: 6,000,000,000,000 đồng
Lợi nhuận trước thuế	82,000,000,000 đồng
Lợi nhuận sau thuế	: 65,600,000,000 đồng

- Phương án phân phối lợi nhuận 2019 :

Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 dự kiến: 20%

Đại hội đồng ý xét duyệt cho Hội đồng quản trị được phép thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2019 nếu điều kiện kinh doanh thuận lợi nhưng không được phép vượt quá tỷ lệ 20%.

Điều 5: Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán cho Công ty năm 2019 cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte;
- Công ty TNHH Kiểm toán Ernts & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán PricewaterhouseCoopers Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

Giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán thuộc danh sách trên thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2019.

Điều 6: Thông qua báo cáo thực hiện thù lao/tiền lương, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018 và đề xuất thù lao/tiền lương, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2019 như sau:

- Thù lao/tiền lương, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2018:

- Thù lao chủ tịch Hội đồng quản trị là 5 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị là 3 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát là 2 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Ban Kiểm soát là 1,5 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thư ký Công ty là 1,5 triệu đồng/người/tháng.

- Kế hoạch thù lao/tiền lương, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2019:

a. Thù lao thành viên kiêm nhiệm:

- Thù lao chủ tịch Hội đồng quản trị là 5 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị là 3 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Ban Kiểm soát là 1,5 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thư ký Công ty là 1,5 triệu đồng/người/tháng.

b. Tiền lương, chi phí hoạt động của thành viên chuyên trách (nếu có) sẽ thực hiện theo các quy chế của Công ty Cổ phần Dịch vụ phân phối tổng hợp Dầu khí.

Điều 7: Phê chuẩn Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm chức danh Giám đốc Công ty

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ phân phối tổng hợp Dầu khí quy định Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội cổ đông thường niên.

Đại hội hội đồng cổ đông phê chuẩn Ông Vũ Tiến Dương – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ phân phối tổng hợp Dầu khí. Trong trường hợp tìm được người có đủ năng lực, kinh nghiệm và phẩm chất

làm Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị được quyền bổ nhiệm thay thế và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất.

Điều 8: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Hà Văn Phương kể từ ngày 23/04/2019
2. Thông qua ứng viên đủ điều kiện tiến hành bầu vào Ban kiểm soát như sau:
+ Ông/Bà
+ Ông/Bà
+ Ông/Bà
3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Ông/bà		

Ông/Bà..... là thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022 kể từ ngày 23/4/2019.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23/04/2019. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ TIỀN DƯƠNG

C.T.C.P
H.H.